

THÔNG BÁO

Tuyển dụng công chức ngành Kiểm sát nhân dân năm 2026 theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-VKSTC ngày 08/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao về việc tuyển dụng công chức năm 2026 theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, VKSND tối cao thông báo tuyển dụng công chức ngành Kiểm sát nhân dân năm 2026 như sau:

I. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ CẦN TUYỂN

Tuyển dụng 10 chỉ tiêu biên chế vào vị trí việc làm Chuyên viên nghiệp vụ kiểm sát trong ngành Kiểm sát nhân dân.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển: Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc

2. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch.
- Trong độ tuổi¹ quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển.
- Có phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 kèm theo); có lý lịch rõ ràng (theo Mẫu số 02 kèm theo); có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu vị trí việc làm.

Lưu ý: Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;

¹ Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi đến 30 tuổi.



- Bản thân và gia đình có những vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn chính trị theo quy định của Đảng, của ngành Kiểm sát nhân dân;

- Không áp dụng đối với người đang là công chức.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể

a) Sinh viên tốt nghiệp đại học thủ khoa – loại xuất sắc (Văn bằng 1) các ngành Luật thuộc một trong các cơ sở đào tạo: Trường Đại học Kiểm sát, Trường Đại học Luật Hà Nội, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Luật thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế.

b) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc (Văn bằng 1) các ngành Luật thuộc một trong các cơ sở giáo dục đại học trong nước quy định tại điểm a nêu trên và có một trong các thành tích cá nhân sau:

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

- Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

c) Sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên các ngành Luật tại các cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp khác do Viện trưởng VKSND tối cao xem xét, quyết định.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng

Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; người có bố đẻ, mẹ đẻ hoặc bố nuôi, mẹ nuôi được pháp luật công nhận là công chức và người lao động không xác định thời hạn ngành Kiểm sát nhân dân (kể cả những người đã nghỉ việc theo chế độ của nhà nước hoặc đã chết) được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

4.2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên có số điểm cao nhất vào kết quả điểm xét tuyển vòng 2.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN

1. Hình thức, nội dung tuyển dụng

Thực hiện xét tuyển theo 02 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký và hồ sơ dự tuyển, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại mục 1, mục 2 và mục 3 phần II Thông báo này thì người dự tuyển sẽ tiếp tục tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Xét nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: Vấn đáp.

- Nội dung: Kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ; đánh giá về năng lực: tư duy, giao tiếp, phán đoán tình huống, học hỏi, phát triển, diễn đạt, thái độ, tính cách và các năng lực khác theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi vấn đáp).

- Thang điểm: 100 điểm. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vấn đáp.

2. Thời gian và địa điểm xét tuyển

a) Vòng 1: Kiểm tra tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký và hồ sơ dự tuyển

- Thời gian: Dự kiến trong tháng 8/2026.

Lưu ý: Thí sinh không đạt tiêu chuẩn, điều kiện theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển sẽ không được tham dự xét tuyển (Vòng 2).

b) Vòng 2: Xét nghiệp vụ chuyên ngành

- Thời gian: Thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

- Địa điểm: Trụ sở VKSND tối cao (số 9 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội).

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG; THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ; PHÍ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

1.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp hồ sơ dự tuyển (đựng trong túi đựng hồ sơ) ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và danh mục thành phần tài liệu gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 kèm theo);
- Lý lịch tự khai (theo Mẫu số 02 kèm theo);
- Bản sao các văn bằng, bằng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại giỏi, xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển đạt loại giỏi, xuất sắc theo xếp loại của trường (đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường đạt loại giỏi, xuất sắc...);
- Bằng khen, giấy tờ được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực chứng minh đạt giải cá nhân trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc đại học đáp ứng quy định tại điểm b khoản mục 3 Phần II Thông báo này;
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực;
- 02 ảnh 4x6 chụp trong 06 tháng gần nhất;
- 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận và số điện thoại liên lạc;
- Đối với các văn bằng đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp, phải nộp giấy công nhận của Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo về văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp (theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam và Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02/05/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT). Trường hợp không có giấy công nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ không được dự tuyển.

Người đăng ký dự tuyển công chức phải cung cấp đủ thành phần hồ sơ nêu trên, kê khai đầy đủ nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển, Lý lịch tự khai tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác thành phần hồ sơ, nội dung kê khai trong Phiếu, Lý lịch tự khai. Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển và mẫu lý lịch tự khai được đăng tải đính kèm với Thông báo này trên Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao tại địa chỉ: <https://vksndtc.gov.vn> hoặc quét mã QR Code (kèm theo Thông báo này) để điền đầy đủ thông tin.

1.2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày Thông báo danh sách trúng tuyển được công khai trên Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ dự tuyển trước khi ký quyết định tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh;
- Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

Lưu ý: Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký, hồ sơ dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày 10/7/2026 đến hết ngày 09/8/2026. (giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần); Thời gian hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại điểm 1.2 mục 1 Phần IV Thông báo này.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Vụ Tổ chức cán bộ, VKSND tối cao (Phòng 1110); địa chỉ: Số 9 Phạm Văn Bạch, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Hồ sơ không trúng tuyển không trả lại.

3. Phí xét tuyển

Phí xét tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Thời gian nộp phí xét tuyển tại buổi phổ biến nội quy, quy chế xét tuyển.

V. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN, QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG VÀ PHÂN CÔNG CÔNG TÁC

1. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của Ngành theo Thông báo này.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm a nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Viện trưởng VKSND tối cao quyết định người trúng tuyển.



c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Quyết định tuyển dụng và phân công công tác

VKSND tối cao ban hành quyết định tuyển dụng đối với người trúng tuyển công chức và phân công công tác đến đơn vị thuộc VKSND tối cao hoặc VKSND cấp tỉnh trên cơ sở nhu cầu vị trí việc làm, số lượng chỉ tiêu biên chế còn thiếu, năng lực và nguyện vọng của công chức.

Lưu ý đối với thí sinh: VKSND tối cao sẽ thông báo các nội dung liên quan đến công tác tuyển dụng công chức trên Cổng thông tin điện tử VKSND tối cao tại địa chỉ <http://vksndtc.gov.vn> và không gửi thông báo bằng giấy tới từng thí sinh. Đề nghị thí sinh theo dõi để có thông tin thực hiện.

Nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Vụ Tổ chức cán bộ VKSND tối cao trong giờ hành chính (Điện thoại: 02438255058, số máy lẻ 811102 hoặc số điện thoại 0928975956) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Các Phó Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSNDTC;
- Viện trưởng VKSND tỉnh, thành phố;
- Báo Bảo vệ pháp luật;
- Cổng thông tin điện tử VKSNDTC;
- Lưu: VT, V15, HS.

Chau

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



Nguyễn Thanh Hải